

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 46/2014/QH13, Luật số 51/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 188/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Xét Tờ trình số 400/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 53/BC-VHXXH ngày 04 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại và một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Người dân đang cư trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai thuộc các nhóm đối tượng sau đây:

- Người thuộc hộ nghèo theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- Người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim gặp khó khăn, không đủ khả năng chi trả viện phí.

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Hỗ trợ tiền ăn và tiền đi lại cho các đối tượng tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ các Trung tâm Y tế khu vực trở lên.

2. Hỗ trợ một phần chi phí trong khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này khi điều trị tại các cơ sở y tế công lập từ các Trung tâm Y tế khu vực trở lên.

3. Trường hợp người bệnh thuộc đối tượng tại Điều 2 Nghị quyết này tự lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến hoặc khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu thì không được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ tiền ăn cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này trong thời gian điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ các Trung tâm Y tế khu vực trở lên với mức 60.000 đồng/người bệnh/ngày.

2. Hỗ trợ tiền đi lại từ nơi ở đến cơ sở y tế, từ cơ sở y tế về nơi ở và chuyển bệnh viện cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này trong thời gian điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ các Trung tâm Y tế khu vực trở lên đối với các trường hợp cấp cứu, tử vong tại cơ sở y tế hoặc trường hợp bệnh quá nặng, người nhà có nguyện vọng đưa về nhà nhưng không được bảo hiểm y tế chi trả; Mức hỗ trợ tương ứng với 0,2 lít xăng/km (tính theo quãng đường di chuyển thực tế và giá xăng tại thời điểm sử dụng) và các chi phí cầu, phà, phí đường bộ (nếu có).

Trường hợp sử dụng phương tiện vận chuyển của cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, quãng đường vận chuyển được tính theo 2 chiều (chiều đi và chiều về); khi vận chuyển nhiều hơn 01 người bệnh trên 01 phương tiện thì mức thanh toán chỉ được tính như đối với vận chuyển 01 người bệnh.

3. Hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này đối với phần người bệnh phải đồng chi trả theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo hiểm y tế; mức hỗ trợ:

a) Từ 5.000.000 đồng trở xuống: Hỗ trợ 40% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả.

b) Từ trên 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 50% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả.

c) Từ trên 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 60% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả.

Tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 10.000.000 đồng/người bệnh/đợt điều trị. Người bệnh được hỗ trợ không quá 04 đợt điều trị/người/năm.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Định hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh,
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành liên quan;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Văn Đạt